

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH L HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 208/2026/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2026 về tranh chấp l hôn, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Trần Thị Bé B, sinh ngày 01/01/1974. Địa chỉ: ấp H, xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long- có mặt.

2. *Bị đơn*: Nguyễn Thanh H, sinh năm 01/01/1976. Địa chỉ: ấp H, xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện l hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình l hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện l hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện l hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình l hôn giữa Trần Thị Bé B với Nguyễn Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Con chung:

Trần Thị Bé B và Nguyễn Thanh H có 03 (ba) người con chung tên Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 29/12/1998; Nguyễn Thị Trúc L, sinh ngày 17/9/2004 và Nguyễn Hồng V , sinh ngày 20/11/2005, đều đã trưởng thành và đủ khả năng lao

động nuôi thân. Không xét việc trực tiếp nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con chung

2.2. Tài sản chung, nợ chung:

Trần Thị Bé B và Nguyễn Thanh H không yêu cầu giải quyết. Không xét.

2.3. Án phí sơ thẩm:

Trần Thị Bé B chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm; nhưng được trừ từ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0004708, ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long; Trần Thị Bé B được hoàn trả tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu Vực 1, Vĩnh Long;
- THADS Khu vực 1, Vĩnh Long;
- UBND xã Long Hồ, Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Vĩnh